

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN

Địa chỉ: 422 Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TPHCM

ĐT: 08 38261627/ 28/ 29/ 30 – FAX:08 39404300

Email: shc@saigonmaritime.vn Website: www.saigonmaritime.vn



CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀNG HẢI
SÀI GÒN

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN
DN:
OID.0.9.2342.19200300.100.1.
1=MST:0302590764,
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG HẢI SÀI GÒN, S=Hồ
Chí Minh, C=VN
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location
here
Date: 2025-04-01 04:41:48
Foxit Reader Version: 10.0.0

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN.
- Tên tiếng Anh: SAIGONMARITIME JOINT STOCK CO.LTD
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0302590764 cấp lần thứ 17 ngày 19 tháng 04 năm 2023 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.
- Mã chứng khoán: SHC
- Năm báo cáo: năm 2024
- Vốn điều lệ: 43.095.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 43.095.500.000 đồng
- Địa chỉ: 422 Nguyễn Tất Thành Phường 18, Quận 4, TP Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (84.028)-8261627/28/29/30 (4 lines)
- Website: www.saigonmaritime.vn
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - Thành lập theo quyết định số 538/2002/QĐ – BGTVT ngày 01/3/2002 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Hàng hải Sài Gòn, trực thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ Phần Hàng Hải Sài Gòn.
 - Niêm yết:
 - Năm 2006: Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM ngày 11/07/2006 theo QĐ số 56/UBCK.
 - Năm 2009: Cổ phiếu của Công ty được chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 21/05/2009 theo QĐ số 201/QĐ-TTGDHN của Trung tâm giao dịch Hà Nội.
 - Năm 2013: Cổ Phiếu của Công ty bị hủy niêm yết ngày 21/05/2013 do lỗi quá vốn điều lệ
 - Năm 2017: Cổ Phiếu của Công ty bắt đầu được giao dịch tại Sàn UPCOM vào ngày 13/10/2017
 - Các sự kiện khác:
 - Năm 2006: niêm yết lần đầu 14 tỷ tại SGDCK TPHCM;
 - Năm 2011: vốn điều lệ của Công ty là 37.095.500.000đ;
 - Năm 2012: vốn điều lệ của Công ty là 43.095.500.000đ;

2. Nghành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - Cung ứng dịch vụ hàng hải, môi giới hàng hải, đại lý tàu biển, đại lý container;
 - Đại lý giao nhận hàng hóa bằng đường biển, hàng không, đường bộ.

- Vận tải đa phương thức (đường biển, đường sông, đường bộ);
- Kinh doanh kho bãi;
- Địa bàn kinh doanh: trong nước và quốc tế

3. Thông tin về mô hình quản trị:

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công Ty TNHH Vạn Phú. Hiện tại công ty này đang làm thủ tục giải thể.

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán báo sổ:

- Chi nhánh Hải Phòng: địa chỉ, Phòng 1-2 Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt, Số 3 Lê Thánh Tông, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng. (*)

Theo Quyết Định Hội đồng Quản Trị số 03/QĐ-HĐQT.SHC/2023 ngày 25 tháng 12 năm 2023 Công ty đã quyết định chấm dứt hoạt động và giải thể Chi Nhánh Hải Phòng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024

- VPĐD tại Cần Thơ: Số 27 Lê Hồng Phong Phường Trà An, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.
- VPĐD tại An Giang: Quốc lộ 91, Phường Mỹ Thạnh, TP Long Xuyên tỉnh An Giang.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :
 - Phát triển tuyến Cái Mép, tuyến Cà Mau, tuyến Bến Tre và tuyến Tây Ninh.
 - Đầu tư thêm sà lan chạy tuyến Cái Mép.
 - Đầu tư bất động sản nhà kho, nhà xưởng hoặc văn phòng cho thuê.
 - Phát triển dịch vụ giao nhận quốc tế hơn nữa.
 - Chú trọng vào đội ngũ sale nhằm tăng doanh thu tuyến nội địa và tuyến Miền tây
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Duy trì và phát triển dịch vụ chất lượng cao đảm bảo các yêu cầu khắt khe của khách hàng đáp ứng tình hình kinh doanh hiện tại.
 - Mở rộng đầu tư để phát triển tuyến Cái Mép.
 - Hoạch định và quản trị tuyến Miền Tây duy trì ngành nghề kinh doanh chính.
- Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024, tình hình kinh tế - chính trị thế giới còn nhiều phức tạp. Nền kinh tế thế giới cũng như Việt Nam chưa có dấu hiệu phục hồi. Tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa trì trệ, các nhà máy thu hẹp sản xuất giảm lao động đáng kể. Cước quốc tế tăng cao ảnh hưởng các doanh nghiệp xuất khẩu, kéo theo nhiều hệ lụy cho dịch vụ vận chuyển tuyến Miền tây sản lượng ngày càng ít. Thị trường vận tải nội địa khó khăn vì tiêu dùng trong nước giảm mạnh, các mặt hàng thuộc ngành xây dựng gần như không tiêu thụ được vì thế ngành vận tải nội địa cũng đang gặp rất nhiều khó khăn. Việc đăng kiểm tàu, xe nghiêm ngặt làm tăng chi phí sửa chữa và mất nhiều thời gian chờ đợi gây ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và chi phí toàn Công Ty. Tình hình thị trường luôn biến động và tiềm ẩn nhiều khó khăn và cũng là thách thức lớn mà ngành vận tải đã và đang phải đối mặt.

A. Tình hình hoạt động trong năm:

Trải qua một năm đầy khó khăn bởi những tác động chung của ngành vận tải, tuy nhiên với sự đồng lòng gắn bó của CBCNV và sự quản lý sát sao của Ban Lãnh Đạo, kết quả kinh doanh toàn công ty có thể nói là khả quan hơn năm trước. Cụ thể như sau:

Về doanh thu tăng 1.5% so với năm trước đạt 86 tỷ và đạt 103% so với kế hoạch năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 6.1 tỷ bằng 131% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 4.8 tỷ và bằng 107% so với năm 2023.

2.1 Phòng Khai thác tàu (Tuyến Miền Tây)

Doanh thu năm 2024 đạt 37.6 tỷ chỉ đạt 93% so với kế hoạch, lợi nhuận lỗ 400 triệu (giảm 50% lỗ so với năm trước). Năm nay lượng hàng xuất khẩu tuyến Miền Tây khả quan hơn năm trước, Sà Lan chạy đều vào những tháng cuối năm, tuy nhiên xe container lại ít hàng dẫn đến hoạt động kinh doanh vẫn còn lỗ. Việc đăng kiểm ngày càng khó khăn và gắt gao vì các tài sản công ty hiện đã cũ, việc đi đăng kiểm nhiều lần mất thời gian ảnh hưởng nhiều đến sản lượng cũng như doanh thu trong khi chi phí tăng cao dẫn đến hoạt động kinh doanh của tuyến này chưa có lợi nhuận. Hoạt động kinh doanh đội xe lỗ, chủ yếu chỉ tạo công ăn việc làm cho người lao động. Mặc dù vào những tháng cuối năm Phòng đã cho triển khai chạy thêm tuyến Tây Ninh để bù lỗ, tạo doanh thu cho đội sà lan, tuy nhiên do mới hoạt động nên tuyến này chưa ổn định lượng hàng. Hy vọng sang năm 2025 sẽ mang lại những thành quả cao hơn so với năm 2024. Năm nay Tuyến Miền Tây giảm lỗ do doanh thu sà lan lớn hơn năm trước, chi phí khấu hao giảm, điều động phương tiện hợp lý, quản lý việc sử dụng tài sản và sửa chữa tàu xe dần đi vào nề nếp.

Hoạt động của tuyến Miền Tây nhiều năm qua đều thua lỗ nhưng một trong các lý do mà Ban Tổng Giám Đốc vẫn quyết định giữ tuyến đến ngày hôm nay bởi vì: tuyến Miền Tây đang cùng chia sẻ gánh vác các chi phí cố định cho công ty, khấu hao tài sản, và chịu chi phí tài chính lãi vay và điều quan trọng nhất là đã tạo việc làm cho người lao động vì tuyến này chiếm gần 40% nhân sự của công ty.

2.2 Tuyến Miền Đông

Hoạt động kinh doanh tuyến Miền Đông doanh thu: 21.2 tỷ đạt 109% kế hoạch, lợi nhuận đạt 3.6 tỷ bằng 200% kế hoạch.

Năm 2024 tuyến Miền Đông hoạt động tốt, Doanh thu và lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch. Các sà lan hoạt động hết công suất, quay vòng nhanh, hoạt động rất hiệu quả. Sở dĩ tuyến này năm nay hoạt động tốt là do lượng hàng hóa nhiều, hơn nữa do Tổng Giám Đốc đưa ra chính sách lương thưởng khuyến khích người lao động làm việc hăng say quay vòng chuyển rất nhanh mang lại doanh thu và lợi nhuận cho tuyến rất tốt. Đây là tuyến mang lại 60% lợi nhuận cho Công Ty.

2.2 Phòng Khai thác container:

Là phòng chủ lực của công ty, luôn mang lại lợi nhuận kinh doanh cao nhất trong các phòng ban. Nhưng những năm gần đây tuyến nội địa thực sự khó khăn

với phòng khai thác container. Tuy vậy Phòng đã rất cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả trong năm 2024 như sau:

Doanh thu đạt 15 tỷ đạt 125% so với kế hoạch, lợi nhuận đạt 736 triệu bằng 122% so với kế hoạch.

Tuyến vận chuyển nội địa Nam – Bắc luôn khó khăn bởi điều kiện, vị thế của SHC không thể cạnh tranh được với các Hãng tàu. Phòng luôn trăn trở bởi lượng khách hàng không tăng do họ luôn tìm kiếm ký hợp đồng trực tiếp với các Hãng tàu để được hưởng nhiều ưu đãi. Hãng tàu luôn luôn hạ giá và dành nhiều lợi thế để lôi kéo khách. Do vậy lãnh đạo phòng cũng như công ty luôn lo lắng về sự giảm sút khách hàng cũng như việc phát triển thêm khách hàng mới đối với tuyến này cũng rất khó khăn. Việc cạnh tranh với các Hãng tàu lớn thực sự rất khó vì họ có nhiều lợi thế về giá cước tàu cũng như cầu bến, lưu cont, lưu bãi

Phòng Khai thác cont vẫn tiếp tục duy trì phục vụ tốt nhất có thể các khách hàng cũ và nỗ lực tìm kiếm phát triển thêm khách hàng mới để tăng doanh thu.

2.3 Phòng Kho vận giao nhận:

Năm 2024 Phòng Giao Nhận đạt Doanh thu 8.1 tỷ đạt 85% kế hoạch, Lợi nhuận đạt 781 triệu bằng 78% kế hoạch. Năm nay Phòng giao nhận không đạt kế hoạch cả về doanh thu lẫn lợi nhuận. Khó khăn chủ yếu do sự thay đổi nhân sự ở một số khách hàng lớn dẫn đến mối quan hệ mới chưa được họ ủng hộ. Do phí dịch vụ cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các nhà cung cấp vì vậy lợi nhuận từ dịch vụ giao nhận ngày càng giảm. Tuy nhiên mảng dịch vụ giao nhận quốc tế của phòng luôn được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng dịch vụ, nhanh chóng kịp thời giao hàng đúng cam kết, giá cả phải chăng, nhờ vậy tạo được uy tín cho các khách hàng tiềm năng cũng như tạo được mối quan hệ rất tốt với các công ty vận tải biển. Với nhân sự của phòng nhờ gọn chỉ 1 nhân viên và 1 trưởng phòng kiêm nhiệm, đã cho chúng ta thấy kết quả lợi nhuận của phòng thể hiện sự lao động miệt mài, tâm huyết không kể ngày đêm của phòng Giao Nhận. Ban Tổng Giám Đốc thực sự đề cao và ghi nhận những nỗ lực phấn đấu vượt bậc và sự tận tâm với công việc của các cán bộ phòng giao nhận.

2.4 Phòng Đại lý tàu biển:

Năm 2024 thị trường bất động sản chìm lắng dẫn đến ngành thép bị ảnh hưởng nặng nề kéo theo nhiều hệ lụy cho Phòng Đại lý. Toàn bộ mảng tàu thép rất ít. Một số nhà máy thép đóng lò, nhân sự giảm 70% và có thể thay đổi pháp nhân khác. Mảng tàu thức ăn gia súc cũng tương tự, giảm 50% công nhân và nhà máy thu hẹp sản xuất do vậy lượng hàng nhập cũng giảm rất nhiều đồng nghĩa với việc Phòng đại lý không có tàu. Nền kinh tế khó khăn kéo theo các ngành dịch vụ phục vụ đều gặp khó. Đây là năm thứ 2 tình hình kinh doanh của Phòng giảm sút, hy vọng khi nền kinh tế phục hồi Phòng Đại lý sẽ giành lại thị phần đóng góp cho sự phát triển của công ty.

Kết quả kinh doanh năm 2024 Phòng Đại lý chỉ đạt doanh thu là 1.9 tỷ bằng 81% kế hoạch và lợi nhuận đạt 200tr bằng 27% so với kế hoạch.

Ngoài ra Công ty luôn ghi nhận những lợi ích mà Phòng đại lý mang lại cho Công ty như đã đóng góp nguồn vốn lưu động đáng kể từ nguồn tiền thu chi trả hộ hãng tàu, nhờ vậy thuận lợi cho việc sử dụng nguồn vốn được linh hoạt mang lại doanh thu tài chính cho công ty.

2.5 Kinh doanh Kho Bãi

Kinh doanh kho bãi trong năm 2024 là không có lợi nhuận, lý do phía Công ty Kinh Doanh và Quản lý Nhà TP HCM đã bắt buộc tăng 10% giá thuê mặt bằng 422 Nguyễn Tất Thành. Dù đã nhiều lần đàm phán, thỏa thuận tuy nhiên việc tăng giá do nhà nước áp nên Công Ty phải chấp thuận. Việc cho thuê văn phòng tại tuyến đường luôn luôn kẹt xe dẫn đến việc kinh doanh cho thuê lại rất khó khăn, hiện văn phòng đang trống nhiều nhưng rất khó cho thuê lại. Do vậy hoạt động cho thuê kho bãi là không hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

Về nhân sự năm 2024 như sau:

	Chức vụ	Họ tên	Số CP
–	Tổng giám đốc:	Nguyễn Thị Vân Anh	486.300
–	Phó Tổng Giám đốc:	Nguyễn Xuân Cường	
–	Phó TGĐ kiêm TP ĐL tàu biển:	Nguyễn Đình Hiệu	482.190
–	Kế toán trưởng:	Đoàn Thị Hảo	
–	TP K.Thác tàu kiêm TP GN:	Nguyễn Thành Sỹ	
–	Trưởng phòng Khai thác cont:	Nguyễn Mạnh Đông	
–	Trưởng phòng Kỹ thuật:	Nguyễn Tiến Dũng;	
–	Trưởng Phòng Tổ chức kế toán	Lê Thị Thu Nga	
–	Trưởng VPĐD tại CT:	Thái Thị Dương	
–	Trưởng VPĐD tại AG:	Phạm Hoàng Phúc	

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

Năm 2024 tình hình đầu tư bất động sản và động sản chưa thực hiện được, do chúng tôi phải cân trọng trong mọi vấn đề liên quan đến hóa đơn chứng từ đầu vào. Tuyến Cái Mép tạm ổn nhưng chủ trương của Ban Lãnh Đạo đầu tư Sà Lan mới sẽ không hiệu quả vì giá đầu tư mới rất cao do yêu cầu đăng kiểm ngày càng khắt khe, để đáp ứng quy chuẩn của đăng kiểm chi phí thiết bị an toàn cũng như sắt thép khi đóng mới phải sử dụng loại thép được đăng kiểm cho phép, do vậy khi đóng mới con sà lan không những chi phí tăng cao mà còn kéo dài thời gian hơn trước chôn vốn đầu tư nhiều và không mang lại dòng tiền ngay. Do vậy năm 2024 công ty chưa thực hiện được các kế hoạch về đầu tư bất động sản cũng như động sản.

4. Tình hình tài chính.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	84.862	93.800	Tăng 10%
Doanh thu thuần	84.788	86.084	Tăng 1.5%
Lợi nhuận từ HĐKD	4.687	6.144	Tăng 31%

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Lợi nhuận khác	1.169	9	Giảm 99%
Lợi nhuận trước thuế	5.857	6.153	Tăng 5%
Lợi nhuận sau thuế	4.555	4.892	Tăng 7%

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	4.48	4.88
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4.48	4.88
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.13	0.11
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.16	0.11
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	91%	99%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5%	5%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6%	6%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5.2%	5.3%
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	5.6%	5.5%

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2024:

Giá trị sổ sách	Số đầu năm	Số cuối năm
- Tài sản tài chính:	84.862.459.238	93.800.087.302
- Nợ phải trả tài chính:	9.037.247.932	13.082.173.573

B. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): chỉ có 01 loại cổ phiếu phổ thông với số lượng: 4.309.550 cổ phiếu phổ thông lưu hành mệnh giá: 10.000đ/cp;
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có;

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không có;
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn:
- Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông: 4.892.702.423 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.135 đồng/cp.

C. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số người lao động: 53 người, mức lương bình quân của người lao động là 12.8 triệu đồng / tháng

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	%Tăng/ giảm
1	Doanh thu thuần	Đồng	84.788.822.247	86.084.251.722	+1.5%
2	Tổng chi phí	Đồng	78.931.812.205	79.930.732.697	+1.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.857.010.042	6.153.519.025	+5%
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.555.316.839	4.892.702.423	+7%
5	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	52%	62%	+10%
6	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	47%	37%	-10%
7	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	11%	13%	+2%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	5%	5%	-
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	5%	6%	+1%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	6%	7%	+1%

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Phát triển tuyến giao nhận hàng spare-part quốc tế.
- Đưa ra chính sách lương thưởng hợp lý khuyến khích đội Sà Lan Cái Mép chủ động xin hàng, tăng số chuyến nhằm mang lại doanh thu tối đa.
- Khoán định mức chi phí dầu, chi phí đi đường, chi phí làm hàng cho từng đội xe, đội sà lan tương ứng với từng tuyến cho phù hợp với tình hình kinh doanh nhằm quản trị chi phí, giảm tối đa chi phí để tăng lợi nhuận.
- Cân đối nguồn tài chính và vốn lưu động, đầu tư hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng nhằm tăng doanh thu tài chính cho công ty.

- Củng cố, nâng cao năng lực quản lý tàu, tăng cường công tác giám sát kỹ thuật, có kế hoạch sửa chữa và bảo dưỡng hợp lý nhằm hạn chế thời gian dừng tàu vì yếu tố kỹ thuật. Đảm bảo tổ chức sửa chữa định kỳ các tàu trong thời gian và ngân sách phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khai thác. Quản lý chặt chẽ chi phí sửa chữa, hoàn thiện và rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, đặc biệt là các định mức về tiêu thụ nhiên liệu, vật tư, chi phí sửa chữa nhằm tăng cường tiết kiệm, giảm chi phí tối đa.
- Nỗ lực nâng cao công tác quản trị, đặc biệt quản lý chi phí thông qua việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, cắt giảm chi phí không cấp bách, đàm phán giãn thời gian thanh toán, giảm giá với các hợp đồng hàng hóa dịch vụ đã ký kết.
- Thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp của SHC phù hợp với thị trường và ngành nghề theo phương châm hành động “Đoàn kết – Kỷ cương – Sáng tạo – Hiệu quả”

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024
Vốn điều lệ	Đồng	43.095.500.000
Tổng doanh thu	Đồng	88.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.200.000.000
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.160.000.000
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	%	4.7
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	%	9.6
Tỷ lệ cổ tức / Vốn điều lệ	%	5

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025:

- Quý I: Doanh số 18 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 0.5 tỷ
- Quý II: Doanh số 22 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 1.2 tỷ
- Quý III: Doanh số 24 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 1.9 tỷ
- Quý IV: Doanh số 23.6 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 1.6 tỷ

- Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Công ty

Ban Tổng Giám Đốc trong năm qua đã sắp xếp nhân sự phù hợp, điều hành quản lý tốt chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí tuyến Miền Tây. Do tình hình chung thị trường trầm lắng, hàng hóa không xuất khẩu được, tiêu dùng ít nên kéo theo ngành vận tải bị ảnh hưởng. Nhìn chung lợi nhuận năm nay tạm ổn so với năm trước, đây cũng là những nỗ lực phấn đấu đáng ghi nhận của ban điều hành trong năm qua. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh chưa bứt phá, mới chỉ ở mức kế hoạch.

Ý kiến của Hội đồng quản trị: Công ty hoạt động với quy mô còn nhỏ, cần phát triển thêm các mảng kinh doanh mới, đầu tư kinh doanh bất động sản hoặc động sản



như cho thuê nhà xưởng, cho thuê kho, cho thuê văn phòng, mở tuyến vận chuyển, phát triển đội ngũ sale dành thị phần cũng như tăng doanh thu tối đa cho công ty.

V. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (đăng tải trên website: saigonmaritime.vn)

VI. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn tại thời điểm ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các nhận xét đặc biệt: không có.

2. Kiểm toán nội bộ

Không có

VII. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: không có;
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức: không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không có
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: - Công ty con – Công ty TNHH Vạn Phú, trong năm không phát sinh nghiệp vụ, đang làm thủ tục giải thể.

VIII. Tổ chức và nhân sự:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

- + HĐQT: gồm có 05 thành viên, 01 Chủ tịch HĐQT và 04 TV. HĐQT;
- + BKS: gồm có 01 thành viên;
- + BGĐ: gồm 03 thành viên, 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc.
- + Ban quản lý: 7 thành viên gồm Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Trưởng Văn phòng Đại diện.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

<u>Họ và tên</u>	<u>chức vụ</u>	<u>năm sinh</u>	<u>Trình độ chuyên môn chức vụ khác</u>	
Ông Nguyễn Xuân Phú	CT	1971	Cử nhân KT	CT tập đoàn Sunhouse
Bà Nguyễn Thị Vân Anh	TV	1975	Th.Sĩ Kinh Tế	TGĐ CTy
Ông Nguyễn Minh Thắng	TV	1975	Cử nhân KT	GD Sunhouse Miền Nam

Ông Nguyễn Thị Hằng	TV	1986	Phòng Đầu tư	Tổng Cty HH VN
Ông Nguyễn Đình Hiệu	TV	1970	Cử nhân KT	P.TGD - TP, Đại lý tàu

BAN KIỂM SOÁT:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Trình độ chuyên môn</i>	<i>Chức vụ khác</i>
Bà: Lê Thị Thu Nga	TB	1980	Cử nhân kinh tế	TP tổ chức

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Trình độ chuyên môn</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Bà. Nguyễn Thị Vân Anh TGD		1975	Th.Sĩ kinh tế	26/05/2012
Ông. Nguyễn Xuân Cường PTGD		1969	Cử nhân kinh tế	14/04/2013
Ông. Nguyễn Đình Hiệu PTGD		1970	Cử nhân kinh tế	01/10/2018

- Thay đổi TV Hội Đồng Quản Trị trong năm: không
- Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát**

	<u>Tiền lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm nay				
Ông Nguyễn Xuân Phú - Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-	60.000.000	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	395.428.229	147.566.000	36.000.000	578.994.229
Ông Nguyễn Minh Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Đình Hiệu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	248.145.833	45.095.000	36.000.000	329.240.833
Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị (*)	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng Giám đốc	337.905.521	93.690.000	-	431.595.521
Bà Lê Thị Thu Nga - Trưởng Ban Kiểm soát	286.901.958	71.342.500	24.000.000	382.244.458
Cộng	1.268.381.541	264.003.500	321.690.000	1.854.075.041

Năm trước

Ông Nguyễn Xuân Phú - Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-	60.000.000	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	391.055.479	118.957.000	-	510.012.479
Ông Nguyễn Minh Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Đình Hiệu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng	251.250.000	51.165.000	-	302.415.000

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Giám đốc				
Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị (*)	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng Giám đốc	299.799.688	73.525.000	-	373.324.688
Bà Lê Thị Thu Nga - Trưởng Ban Kiểm soát	283.678.541	56.037.500	-	339.716.041
Cộng	1.225.783.708	299.684.500	132.000.000	1.657.468.208

(*) Thù lao của Bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên Hội đồng quản trị được chuyển về tài khoản của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

+ Các quyền lợi khác: không có quyền lợi đặc biệt nào.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng tính đến 31/12/2024 có: 53 CB – CNV;
- Chính sách: tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 53 CB-CNV;
- Năm 2024 tình hình hoạt động kinh doanh của công ty khả quan. Các chế độ cho CBCNV như du lịch, thưởng các ngày lễ Tết vẫn áp dụng như mọi năm.
- HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc vẫn áp dụng mức trích thưởng hoàn thành kế hoạch như các năm trước.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

Do tình hình thực tế, quy mô công ty nhỏ gọn nên Ban Kiểm Soát chỉ còn 1 thành viên kiêm trưởng ban.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- + Hội đồng quản trị: HĐQT có 05 thành viên, trong đó 03 thành viên độc lập không tham gia điều hành, có 02 thành viên tham gia điều hành Công ty chức danh TGD và PTGD
- + Ban kiểm soát: BKS có 01 thành viên, trực tiếp tham gia điều hành tại Công ty
- + HĐQT họp định kỳ theo quý;
- + Thù lao của CT HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thành viên HĐQT tham gia điều hành phụ cấp 3.000.000đ/tháng;
- + Thành viên BKS tham gia điều hành phụ cấp 2.000.000đ/tháng;
- + Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): không có hoạt động này;
- + Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Phối hợp của HĐQT với BGĐ được chỉ đạo thường xuyên hơn trong công tác điều hành hoạt động của Công ty. Ban Tổng Giám Đốc chủ động đề xuất các phương án trình HĐQT phê duyệt.
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT (so với thời điểm lập BCTC năm trước): không.

+ Kể từ năm 2021 thù lao các Thành Viên HĐQT và Ban Kiểm Soát tăng 1 triệu đồng/người/tháng. Thù lao CT HĐQT giữ nguyên mức cũ.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông vốn Nhà nước năm 2023

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1 Đào Duy Anh, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, Hà Nội	Cổ phần phổ thông	437.400	10,14%	

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn năm 2024:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐẠI THẮNG	139/2 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội	phổ thông	654.950	15,19%	
2	NGUYỄN MINH THẮNG	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	636.280	14,76%	
3	NGUYỄN XUÂN PHÚ	Tầng 12 tòa nhà Vinaconex 9 Đường Phạm Hùng, Hà Nội	phổ thông	600.000	13,92%	
4	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	486.300	11,28%	
5	TCTY HÀNG HẢI VN	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	phổ thông	437.400	10,14%	
6	NGUYỄN ĐÌNH HIỆU	39B Bến Vân Đồn, Tòa nhà Tresor, Phòng 14.11, P13, Q4, HCM	phổ thông	482.190	11.19%	

2.2. Cổ đông sáng lập

Số	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ	Số cổ	Tỷ lệ	Ghi
----	-------------	------------------	---------	-------	-------	-----

TT			phần	phần	CP/VĐL	chú
1	Bạch Thái Dũng	75 Bà huyện Thanh Quan, P.6, Q.3, TPHCM	Phổ thông	19.104	0,5%	
2	TCTY Hàng Hải Việt Nam	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông	437.400	10,14%	
3	Lưu Tiến Ái	23 Đặng Tất, P.Tân Định, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0		
4	Lý Bách Chấn	22/4A5 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q.GV, TPHCM	Phổ thông	30		
5	Nguyễn Thị Bích Hồng	219/20 Phạm Ngũ Lão, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0		
6	Phan Thanh Phong	30/27N Thống Nhất, P.10, GV, TPHCM	Phổ thông	0		
7	Và 145 cổ đông khác		Phổ thông	Năm 2006		

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Không có.

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Hàng Hải Sài Gòn, được công bố đến Quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

TP Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Nơi nhận:

- UBCK NN (để b/c)
- SGD CK HN
- Lưu: TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Văn Anh